

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thúy Hà - Ông Vương Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/HSST ngày 5 tháng 4 năm 2021; theo QĐXX số 40/2021/ QĐXXST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên **Đỗ Văn B**, sinh ngày 28/9/1979; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ 3, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Đỗ Văn Th (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị S, sinh năm 1955; Vợ: Vương Thị H, Sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con sinh năm 2009;

Tiền án: có 02 tiền án.

- Ngày 29/5/2017 tại Bản án số 72/2017/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày phạm tội 28/12/2016, số tiền trộm cắp 2.097.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2017 .

- Ngày 20/11/2018 tại Bản án số 138/2018/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày phạm tội 31/7/2018 đến 09/8/2018, số tiền trộm cắp 1.373.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2019, nộp án phí ngày 15/01/2019.

- Tiền sự: Quyết định số 21/2019/QĐ-TA ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nhân thân:

+ Bản án số 16/2009/HSST ngày 15/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Quyết định số 000039 ngày 16/01/2012, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Quyết định số 00055 ngày 29/6/2012, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.

+ Quyết định số 397 ngày 23/4/2013 của Ủy ban nhân tỉnh Tuyên Quang, Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản, xâm hại sức khỏe người khác, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường nhưng không tiến bộ, vẫn tiếp tục vi phạm, thời hạn 15 tháng.

+ Ngày 13/4/2016, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định số 201 ngày 26/9/2016 của Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (bị can chấp hành được 01 tháng thì bị bắt tạm giam, xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 72/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang).

+ Quyết định số 172 ngày 29/7/2019 của Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết, Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

*** Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa**

* Nguyên đơn dân sự: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền Ông Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ 18, phường Th, thành phố T, tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 23/11/2020, Đỗ Văn B có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang, thuộc tổ 10, phường T, thành phố T, tỉnh Q. Sau khi dọn dẹp, rửa bát tại bếp ăn của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang, B đã lấy trộm 03 chiếc ghế inox trong bếp ăn và 03 chiếc ghế inox trong phòng nghỉ của học viên của Cơ sở cai nghiện (6 chiếc ghế đều là ghế đôn inox mặt nhựa nhãn hiệu Hòa Phát) rồi cho vào bao tải để lên xe rửa chở ra giấu tại bãi rác trước cổng Cơ sở cai nghiện ma túy. Anh Nguyễn Trung Đ là cán bộ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang nhìn thấy B đẩy xe,

đội B quay lại hỏi "đồ cái gì đây?", B nói mấy cái chăn bông không dùng tới nên mang đi đồ. Nghi ngờ B nói dối anh Đ ra kiểm tra và phát hiện bên trong bao tải là 06 chiếc ghế inox nên đã báo Ban quản lý Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang về hành vi trộm cắp tài sản của Bằng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 86 ngày 06/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Giá trị của 06 ghế đôn inox mặt nhựa nhãn hiệu Hòa Phát đã cũ có giá là 90.000 đồng/ chiếc. Tổng 06 chiếc là 540.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã thu giữ 06 ghế đôn inox mặt nhựa nhãn hiệu Hòa Phát, ngày 12/3/2021 đã trả lại 06 chiếc ghế cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang không yêu cầu Đỗ Văn B bồi thường về mặt dân sự.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 44/QĐ-KSĐT ngày 5 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 08 (tám) tháng tù đến 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2021.

Về xử lý vật chứng. Quá trình điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn B, tại phiên tòa tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm, xác minh hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản; lời khai của nguyên đơn dân sự cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 23/11/2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang, thuộc tổ 10, phường T, thành phố T, tỉnh Q, Đỗ Văn B có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, đã trộm cắp của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang 06 chiếc ghế đôn inox mặt nhựa nhãn hiệu Hòa Phát, trị giá 540.000 đồng (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lẩn tránh ý trực tiếp, mục đích vụ lợi; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác về tài sản. Bị cáo có 02 tiền án. Ngày 29/5/2017 tại Bản án số 72/2017/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày phạm tội 28/12/2016, số tiền trộm cắp 2.097.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2017. Ngày 20/11/2018 tại Bản án số 138/2018/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày phạm tội 31/7/2018 đến 09/8/2018, số tiền trộm cắp 1.373.000 đồng, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2019, nộp án phí ngày 15/01/2019.

Bị cáo có nhân thân xấu. Bản án số 16/2009/HSST ngày 15/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quyết định số 000039 ngày 16/01/2012, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Quyết định số 00055 ngày 29/6/2012, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính,

phạt tiền 200.000 đồng về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác. Quyết định số 397 ngày 23/4/2013 của Ủy ban nhân tỉnh Tuyên Quang, Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản, xâm hại sức khỏe người khác, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường nhưng không tiến bộ, vẫn tiếp tục vi phạm, thời hạn 15 tháng. Ngày 13/4/2016, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Quyết định số 201 ngày 26/9/2016 của Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (bị can chấp hành được 01 tháng thì bị bắt tạm giam, xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 72/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang). Quyết định số 172 ngày 29/7/2019 của Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết, Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã thu giữ 06 ghế đôn inox mặt nhựa nhãn hiệu Hòa Phát, ngày 12/3/2021 đã trả lại 06 chiếc ghế cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tuyên Quang nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn B 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2021.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Hồ sơ Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

.